

Bản án số: **179** /2021/HSPT

Ngày: 30/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hương

Các Thẩm phán: 1. Bà Hoàng Thị Thu Hiền

2. Bà Trần Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Cường - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 280/2021/HSPT ngày 06/10/2021 đối với bị cáo Đỗ Văn K do có kháng cáo các của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HSST ngày 05/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh B.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Đỗ Văn K, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn Tân Sơn, xã BS, huyện LN, tỉnh B. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn L sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị S sinh năm 1971; vợ: Lưu Thị KD sinh năm 1998, con: Có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Quý T, xã Quý Sơn, huyện LN, tỉnh B.

*** Người tham gia tố tụng khác:** Vụ án còn có 02 bị cáo, 01 người Đ diện hợp pháp cho bị cáo Đ, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, 01 người làm chứng nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 20/10/2020, Thân Văn T sinh năm 1994, trú tại: tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn N, huyện VY, tỉnh B cùng bạn quen biết nhau ngoài xã hội tên là G (T khai chỉ biết tên là G, không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể của người này) ăn ốc tại quán ốc vỉa hè đường Quốc lộ 37 thuộc Đ phận tổ dân phố My Điền 1, thị trấn N, huyện VY. Tại đây, giữa T và G xảy ra mâu thuẫn nên T đã hất chén rượu về phía G nhưng không may trúng vào người anh Nguyễn Văn H sinh năm 1992, trú tại: thôn Quý T, xã Quý Sơn, huyện LN, tỉnh B ngồi bàn bên cạnh. Anh H chửi T “Đ.mẹ mày sao hất rượu vào người tao”, T xin lỗi anh H rồi hai bên tiếp tục ăn ốc, khoảng 20 phút sau, T đứng dậy dùng điện thoại gọi taxi để đi về thì anh H nhìn thấy và nghĩ T dùng điện thoại gọi bạn đến đánh anh H nên đã túm cổ áo T nói “Mày gọi ai thì gọi hết ra đây”, thấy anh H hung hăng nên T bỏ chạy về phía cổng tổ dân phố My Điền 1, thị trấn N, huyện VY, tỉnh B, anh H đuổi theo T đến gần quán cà phê Q-coffe thì T bị ngã, anh H lao vào dùng chân, tay không đảm, đá vào người T. Lúc này, Đỗ Văn K, sinh năm 1996, trú tại: thôn Tân Sơn, xã BS, huyện LN, tỉnh B (là bạn của T) đang làm việc tại quán cà phê Q- Coffe gần nơi T bị đánh chạy ra, thấy T bị đánh nên K cầm một chiếc xẻng dài khoảng 1,2m, chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại lao ra, giơ xẻng lên với mục đích dọa không cho anh H đánh T nữa. Lúc này, bạn anh H cũng chạy đến can ngăn nên anh H không đánh T nữa mà đi về quán ốc vỉa hè.

Do bức tức vì bị anh H đánh nên T điện thoại cho Đỗ Văn Đ sinh năm 1999, trú tại: Tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn N, huyện VY, tỉnh B nói “Đi ra đầu làng My Điền có mấy thằng đánh anh”, lúc này do Đỗ Văn Đ có việc bận nên đã điện thoại cho Lê Hữu Đ sinh ngày 10/10/2003, trú tại: Thôn Chùa, xã Tăng Tiến, huyện VY, tỉnh B (là bạn của Đỗ Văn Đ) ra gặp T xem tình hình thế nào và gửi số điện thoại của Lê Hữu Đ cho T để T liên lạc. Sau đó, T điện thoại cho Lê Hữu Đ nói “Anh T ở Phúc Lâm đây, anh đang bị đánh ở đầu làng My Điền, ra đây đánh chúng nó cùng anh”, Lê Hữu Đ hiểu ý T gọi ra để đi đánh những người vừa đánh T nên đã đồng ý, vào bếp của quán nơi Lê Hữu Đ làm việc cầm theo 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 40 cm, rộng khoảng 06 cm, để dao xuống chỗ để chân của xe mô tô nhãn hiệu SH (Đ khai không nhớ biển kiểm soát) rồi điều khiển xe mô tô đến gặp T. T và K đứng chờ tại khu vực cổng tổ dân phố My Điền khoảng 10 phút thì Lê Hữu Đ đến nơi, T bảo với Đ, K “Chúng mày ra xem chúng nó còn đây không thì đánh chúng nó với anh” và được K, Đ đồng ý. Lê Hữu Đ điều khiển xe mô tô đèo K ngồi giữa, T ngồi sau cùng cầm theo chiếc xẻng của K mang ra lúc trước đến quán ốc thì gặp anh H vẫn ngồi tại đây. T nhảy xuống xe, chạy về phía anh H đang ngồi, anh H nhìn thấy T, Đ, K thì có lời lẽ chửi “Đ.mẹ chúng mày thích gì vào đây” và có thái độ thách thức T, Đ, K đánh mình, thấy vậy, do bức tức nên T đứng đối diện anh H, cách anh H khoảng 1,5 mét, dùng tay phải cầm xẻng giơ lên đập 01 cái về phía anh H, anh H lúc này đang trong tư thế ngồi giơ tay trái lên đỡ nên đầu xẻng trúng vào cẳng tay trái của anh H khiến anh H bị ngã; ngay sau đó, K lao vào dùng tay, chân không đảm, đá hai đến ba cái liên tiếp vào người anh H, Đ tay phải

cầm 01 con dao, đứng sau lưng, cách vị trí anh H ngã đang ngồi khoảng 50 cm, chém 01 nhát theo chiều ngang, hướng từ phải qua trái trúng phần thắt lưng của anh H, làm anh H bị thương, chảy máu. Sau đó, T, Đ, K bỏ đi rời khỏi hiện trường, còn anh H được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Quân y 110 từ ngày 21/10/2020 đến 29/10/2020 ra viện.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 313/CN ngày 05/11/2020 của Bệnh viện Quân y 110 xác định tình trạng thương tích của anh Nguyễn Văn H lúc vào viện: 01 vết thương vùng lưng tương ứng đốt sống L4, lệch phải, dài khoảng 11cm, bờ mép sắc gọn, thấy toàn bộ cơ lưng to đứt ngang, đáy vết thương đầy máu cục, xây sát da mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái khoảng 01 cm.

Ngày 06/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VY đã trưng cầu Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh B giám định xác định tỷ lệ % thương tích của anh H; thương tích do vật gì gây nên; xác định cơ chế hình thành dấu vết thương tích của anh H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9712/20/TgT ngày 11/11/2020, Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh B kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn H như sau: Thương tích vết thương đã khâu vùng thắt lưng + X-quang: Hình ảnh vỡ màng gai sau L4 là 10%; thương tích vết sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái kích thước (1x0,4) cm: 1%; thương tích vết sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái kích thước (1x0,4)cm: 1 %. Tổng tỷ lệ thương tích là 12%. Thương tích do vật sắc gây nên.

Ngày 21/10/2020, anh Nguyễn Văn H đến Công an huyện VY trình báo và đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Cùng ngày, K được Công an huyện VY triệu tập lên làm việc, khai nhận hành vi phạm tội. Trong các ngày 17/12/2020, 21/12/2020, Thân Văn T, Lê Hữu Đ đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện VY đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Ngày 21/10/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định nơi xảy ra sự việc tại vỉa hè, phía bên phải đường Quốc lộ 37, hướng từ cao tốc Hà Nội- B đi thị trấn Bích động, huyện VY, đoạn đối diện khách sạn H Vương thuộc địa phận tổ dân phố My Điền 1, thị trấn N, huyện VY, tỉnh B xác định vị trí xảy ra xô sát đánh nhau là đoạn vỉa hè sát đường Quốc lộ 37 hướng đi về lối rẽ vào tổ dân phố My Điền 1, thị trấn N, bên trái là đường nhựa rộng 13,3 mét. Vỉa hè rộng 05 mét, lát đá màu ghi, hiện trường đã bị xáo trộn, lau rửa sạch, không phát hiện dấu vết, tài liệu gì.

Ngày 22/10/2020, 02/11/2020, Cơ quan điều tra tiến hành cho Đỗ Văn K, anh Nguyễn Văn H nhận dạng qua ảnh đối tượng đã dùng xẻng đánh anh Nguyễn Văn H tại quán ốc vỉa hè đường Quốc lộ 37 ngày 20/10/2020. Kết quả Đỗ Văn K và anh Nguyễn Văn H đã nhận ra Thân Văn T là người đã có hành vi dùng xẻng đánh anh H.

Ngày 08/5/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án cho bị cáo Thân Văn T, Lê Hữu Đ, Đỗ Văn K thực hiện lại hành vi dùng xẻng vụt;

dùng tay, chân không đâm đá; dùng dao đánh gây thương tích anh Nguyễn Văn H. Kết quả thực nghiệm T, Đ, K đã thực hiện được động tác, tư thế diễn biến hành vi như đã khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với các thương tích trên cơ thể anh H.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 11/6/2021 của VKSND huyện VY, tỉnh B đã truy tố các bị cáo Thân Văn T, Lê Hữu Đ và Đỗ Văn K phạm tội “ *Cố ý gây thương tích* ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 – BLHS.

Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HSST ngày 05/8/2021 của TAND huyện VY, tỉnh B đã xét xử và quyết định:

(1) Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt Thân Văn T 02 năm 06 tháng (Hai năm sáu tháng) tù về tội “ *Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/12/2020.

(2) Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54, Điều 38 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đỗ Văn K 01 năm 06 tháng (Một năm sáu tháng) tù về tội “ *Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

(3) Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 17, Điều 54, Điều 58, Điều 65 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Hữu Đ 01 năm 04 tháng (Một năm bốn tháng) tù về tội “ *Cố ý gây thương tích*”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm 08 tháng (Hai năm tám tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hữu Đ cho UBND xã Tăng Tiến, huyện VY, tỉnh B giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra bản án còn giải quyết về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm xong:

- Ngày 09/8/2021 bị cáo Đỗ Văn K nộp đơn kháng cáo trực tiếp. Nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, lý do:

Bị cáo K trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đã xin lỗi và bồi thường cho bị hại đầy đủ, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Án sơ thẩm xác định tội danh không sai và không oan, bị cáo thấy do bị T bị H đánh nên có đánh lại để cảnh cáo T, không ngờ sự việc xảy ra thương tích cho bị hại. Bị cáo hối hận về hành vi của mình. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp bố đẻ bị cáo có nhiều giấy khen và là người có công với cách mạng, tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đ diện VKSND tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thấy bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tại phiên tòa bị cáo K xuất trình tài liệu bố đẻ bị cáo là người có công, tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và có nhiều thành tích trong công tác quốc phòng an ninh, sau khi phạm tội ra đầu thú, trong vụ án người bị hại có 1 phần lỗi do vậy cần áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355, Điều 357- BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 105/2021/HSST ngày 05/8/2021 của TAND huyện VY, tỉnh B. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

- Bị cáo tranh luận: Bị cáo không có ý kiến gì

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết sai, đã xin lỗi và bồi thường cho bị hại. Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Khoảng 21 giờ ngày 20/10/2020, tại quán ốc vỉa hè đường Quốc lộ 37, thuộc địa phận tổ dân phố My Điền 1, thị trấn N, huyện VY, tỉnh B. Do mâu thuẫn trong lúc ăn uống nên Thân Văn T bị anh Nguyễn Văn H sinh năm 1992, trú tại: thôn Quý T, xã Quý Sơn, huyện LN, tỉnh B dùng chân tay không đảm, đá vào người, sau đó Thân Văn T đã rủ Lê Hữu Đ, Đỗ Văn K đến đánh anh H để gần mặt, khi gặp nhau anh H đã có lời lẽ thách thức, chửi nhau nên T, Đ, K đã có hành vi gây thương tích cho anh H, cụ thể: Thân Văn T đã dùng 01 chiếc xẻng dài khoảng 1,2m, lưỡi bằng kim loại đập 01 cái trúng vào cẳng tay trái anh H; Lê Hữu Đ đã dùng 01 con dao dài khoảng 40 cm, rộng khoảng 06 cm chém 01 nhát trúng vào vùng lưng của anh H, Đỗ Văn K dùng chân, tay không đảm, đá vào người anh H. Hậu quả làm anh H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 12%.

Từ những nội dung trên cấp sơ thẩm đã nhận định các bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức đầy đủ về hành vi do mình gây ra. Nhận định về tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây thương tích cho bị hại 12% sức khỏe. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134

Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) là có căn cứ.

Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo cũng như tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi các bị cáo đã thực hiện, xử phạt bị cáo Thân Văn T 2 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Đỗ Văn K 1 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Lê Hữu Đ 01 năm 04 tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm trong xã hội. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo K xuất trình thêm tài liệu chứng cứ, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và có nhiều thành tích trong công tác quốc phòng an ninh, người bị hại có phần lỗi trong vụ án này như: Thấy T điện thoại gọi taxi tưởng T gọi cho người đến đánh đã xông vào đánh T, khi T bỏ chạy đã đuổi theo, T bị ngã đã xông vào đánh đấm bằng chân tay không vào người T đến khi K và mọi người can ngăn H mới dừng lại. Từ việc T bị đánh nên mới có việc các bị cáo rủ nhau đánh rần mặt như đã nêu ở trên. Trong vụ án này bị cáo ra đầu thú nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo là thiếu sót nên cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với K

Căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội, vào những đặc điểm về nhân thân và yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Trong vụ án bị cáo có vai trò sau cùng, vào đánh bị hại bằng chân tay không, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điều 51 BLHS, vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt như đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát là có căn cứ. Cần chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Sửa một phần bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo Đỗ Văn K

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135- Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn K

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 105/2021/HSST ngày 05/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh B về hình phạt.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54, Điều 65 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đỗ Văn K** 01 năm 06 tháng (Một năm sáu tháng) tù về tội “ *Cố ý gây thương tích*” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **03** (ba) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Đỗ Văn K** cho UBND xã BS, huyện LN, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135- Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d, khoản 2, Điều 23- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo **Đỗ Văn K** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 105/2021/HSST ngày 05/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh B không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B
- Sở TP B;
- Cục THADS tỉnh B;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Hải Hường